

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN****BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ  
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 83/2011/TT-BNNPTNT

Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2011

**THÔNG TƯ****Ban hành Danh mục các bệnh thủy sản phải công bố dịch**

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ về việc sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008;

Căn cứ Pháp lệnh Thú y ngày 29 tháng 4 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y; Nghị định số 119/2008/NĐ-CP ngày 28/11/2008 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 33/2005/NĐ-CP;

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục các bệnh thủy sản phải công bố dịch như sau:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Thông tư này Danh mục các bệnh thủy sản phải công bố dịch.

Danh mục này được bổ sung khi có các bệnh nguy hiểm khác mới xuất hiện và cần phải công bố dịch.

**Điều 2.** Thông tư này có hiệu lực sau 45 ngày, kể từ ngày ký.

Thông tư này thay thế Thông tư số 39/2009/TT-BNNPTNT ngày 29/6/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục các bệnh thủy sản phải công bố dịch.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Thú y, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để kịp thời sửa đổi, bổ sung./.

**BỘ TRƯỞNG****Cao Đức Phát**

## DANH MỤC CÁC BỆNH THỦY SẢN PHẢI CÔNG BỐ DỊCH

(Ban hành kèm theo Thông tư số 83/2011/TT-BNNPTNT ngày 09 tháng 12 năm 2011  
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Tên bệnh	Tác nhân gây bệnh	Đối tượng thủy sản nuôi chính
1	Bệnh đốm trắng (White spot disease)	White spot syndrome virus (WSSV)	Tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> ), Tôm chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> )
2	Hội chứng Taura (Taura syndrome)	Taura syndrome virus (TSV)	Tôm chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> )
3	Bệnh đầu vàng (Yellow head disease)	Yellowhead virus (YHV)	Tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> ), Tôm chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> )
4	Bệnh hoại tử cơ (Infectious Myonecrosis disease)	Infectious Myonecrosis Virus (IMNV)	Tôm chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> )
5	Bệnh hoại tử cơ quan tạo máu và cơ quan biểu mô (Infectious Hypodermal and Hematopoietic Necrosis disease)	Infectious Hypodermal and Hematopoietic Necrosis Virus (IHHNV)	Tôm sú ( <i>Penaeus monodon</i> ), Tôm chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ).
6	Bệnh xuất huyết mùa xuân ở cá chép (Spring viraemia of carp)	Spring viraemia of carp virus - SVCV	Cá chép ( <i>Cyprinus carpio</i> ) Cá chép koi ( <i>Cyprinus carpio koi</i> ) Cá vàng ( <i>Carassius auratus</i> ) Cá trắm cỏ ( <i>Ctenopharyngodon idellus</i> )
7	Bệnh do KHV (Koi herpesvirus disease)	Koi Herpesvirus (KHV)	Cá chép ( <i>Cyprinus carpio</i> ) Cá chép koi ( <i>Cyprinus carpio koi</i> )
8	Bệnh hoại tử thần kinh (Viral nervous necrosis/Viral encephalopathy and retinopathy)	Betanodavirus	Cá song/cá mú ( <i>Epinephelus spp.</i> ) Cá vược/cá chẽm ( <i>Lates calcarifer</i> )